

Số: 48/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả và cấp Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh
Trình độ Cao đẳng**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-LĐTBXH ngày 21/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc qui định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Thông tư số 03/2007/TT-BGDĐT ngày 13/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Trung cấp sư phạm, Cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục học đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 08/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về việc Ban hành quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 30/5/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc ban hành quy định đào tạo đại học và cao đẳng theo học chế tín chỉ;

Căn cứ bảng tổng hợp kết quả học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh theo hợp đồng giảng dạy cho sinh viên cao đẳng Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Long năm 2019;

Xét đề nghị của Ông Phụ trách Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh cho 46 sinh viên đào tạo trình độ Cao đẳng (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ông (Bà) Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, Đơn vị liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách kèm theo ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như điều 2;
- Lưu: P. Đào tạo.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thanh Hùng

DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ VÀ CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

(Kèm theo quyết định số: 48/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 08 tháng 5 năm 2019)

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM TBC	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
I/. Lớp: Điện công nghiệp K1Đ1							
1	Huỳnh Gia	Bảo	26/9/1998	Đồng Nai	7.2	Khá	
2	Võ Văn Hoàng	Đăng	15/12/1998	Vĩnh Long	7.4	Khá	
3	Lê Tuấn	Điền	01/3/1997	Vĩnh Long	8.0	Khá	
4	Nguyễn Thanh	Dương	29/7/1998	Vĩnh Long	7.9	Khá	
5	Đặng Văn Thanh	Hiệp	10/6/1998	Vĩnh Long	8.5	Giỏi	
6	Võ Quốc	Khánh	10/5/1998	Trà Vinh	7.8	Khá	
7	Nguyễn Thế	Lực	17/6/1997	Vĩnh Long	7.1	Khá	
8	Đặng Trung Quốc	Thái	20/01/1998	Vĩnh Long	6.1	Trung bình	
9	Nguyễn Phước	Trí	02/4/1997	Vĩnh Long	6.1	Trung bình	
10	Lê Quế	Trung	10/11/1997	Vĩnh Long	6.9	Trung bình	
11	Nguyễn Thanh	Tuấn	19/11/1994	Vĩnh Long	6.8	Trung bình	
II/. Lớp: Công nghệ ô tô –K1Đ1							
12	Nguyễn Quốc	Duy	05/11/1983	Vĩnh Long	7.0	Khá	
13	Trần Kế	Hiện	27/7/1997	Bạc Liêu	7.6	Khá	
14	Nguyễn Bá	Hộ	16/6/1981	Vĩnh Long	6.9	Trung bình	
15	Đinh Ngọc Nhật	Khang	13/01/1998	Vĩnh Long	5.8	Trung bình	
16	Nguyễn Ngọc Bằng	Khanh	03/8/1998	Vĩnh Long	7.8	Khá	
17	Đặng Hữu	Lợi	11/12/1996	Vĩnh Long	7.0	Khá	
18	Huỳnh Phạm Tiểu	Long	19/4/1997	Vĩnh Long	5.9	Trung bình	
19	Trần Thành	Long	20/3/1996	Cần Thơ	6.6	Trung bình	
20	Phạm Văn	Lựa	19/8/1983	Tiền Giang	7.0	Khá	
21	Danh	Luân	12/9/1997	Cần Thơ	7.0	Khá	
22	Thái Thành	Lũy	09/01/1983	Vĩnh Long	7.7	Khá	
23	Nguyễn Văn Hạnh	Nguyên	16/6/1998	Vĩnh Long	6.9	Trung bình	
24	Phạm Văn Minh	Phương	10/9/1998	Vĩnh Long	6.6	Trung bình	
25	Lê Thành	Sang	30/11/1998	Trà Vinh	7.1	Khá	
26	Nguyễn Tuấn	Thăng	31/3/1978	Hà Sơn Bình	7.6	Khá	
27	Huỳnh Phạm Tiểu	Thành	19/4/1997	Vĩnh Long	5.8	Trung bình	
28	Nguyễn Quốc	Thịnh	04/3/1998	Vĩnh Long	8.0	Khá	
29	Nguyễn Hữu	Thịnh	11/10/1998	Bến Tre	7.5	Khá	
30	Trần Minh	Thư	06/01/1997	Cà Mau	7.7	Khá	



TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM TBC	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
31	Nguyễn Văn	Toàn	13/6/1998	Vĩnh Long	7.6	Khá	
32	Nguyễn Thanh	Trà	22/7/1998	Vĩnh Long	6.5	Trung bình	
33	Đặng Hữu	Trí	12/4/1996	Cần Thơ	7.6	Khá	
34	Hồ Vũ Tuấn	Vinh	26/7/1997	Vĩnh Long	5.8	Trung bình	
35	Nguyễn Thế	Vinh	10/7/1980	Đồng Tháp	6.7	Trung bình	

III/. Lớp: KT máy lạnh và điều hòa không khí –K1Đ2

36	Hồ Minh	Đạt	10/6/1998	Vĩnh Long	7.6	Khá	
37	Phan Thiều Khánh	Hải	11/11/1998	Vĩnh Long	7.2	Khá	
38	Phan Minh	Hiếu	02/7/1998	Vĩnh Long	8.0	Khá	
39	Nguyễn Tuấn	Hòa	01/5/1998	Vĩnh Long	7.6	Khá	
40	Phan Minh	Khang	02/7/1998	Vĩnh Long	5.9	Trung bình	
41	Phạm Đăng	Khương	05/9/1998	Vĩnh Long	7.0	Khá	
42	Đồng Minh	Ngọc	25/6/1997	Vĩnh Long	7.3	Khá	
43	Trần Thanh	Phú	28/12/1998	Vĩnh Long	7.3	Khá	
44	Huỳnh Minh	Quý	01/01/1998	Trà Vinh	6.8	Trung bình	
45	Phạm Trí	Thức	16/7/1998	Vĩnh Long	6.8	Trung bình	
46	Lưu Nhật	Trường	16/02/1997	Vĩnh Long	7.6	Khá	



HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thanh Tùng